



GPI025M80  
GPI05M80 CN  
GPI015M80  
GPI014CLK  
SD卡配管脚

RS485

RS485

USB转串口

Pin	Number	Function
1	1	5V
2	2	GND
3	3	TX
4	4	RX
5	5	NC
6	6	NC
7	7	NC
8	8	NC
9	9	NC
10	10	NC
11	11	NC
12	12	NC
13	13	NC
14	14	NC
15	15	NC
16	16	NC
17	17	NC
18	18	NC
19	19	NC
20	20	NC
21	21	NC
22	22	NC
23	23	NC
24	24	NC
25	25	NC
26	26	NC
27	27	NC
28	28	NC
29	29	NC
30	30	NC
31	31	NC
32	32	NC
33	33	NC
34	34	NC
35	35	NC
36	36	NC
37	37	NC
38	38	NC
39	39	NC
40	40	NC
41	41	NC
42	42	NC
43	43	NC
44	44	NC
45	45	NC
46	46	NC
47	47	NC
48	48	NC
49	49	NC
50	50	NC
51	51	NC
52	52	NC
53	53	NC
54	54	NC
55	55	NC
56	56	NC
57	57	NC
58	58	NC
59	59	NC
60	60	NC
61	61	NC
62	62	NC
63	63	NC
64	64	NC
65	65	NC
66	66	NC
67	67	NC
68	68	NC
69	69	NC
70	70	NC
71	71	NC
72	72	NC
73	73	NC
74	74	NC
75	75	NC
76	76	NC
77	77	NC
78	78	NC
79	79	NC
80	80	NC
81	81	NC
82	82	NC
83	83	NC
84	84	NC
85	85	NC
86	86	NC
87	87	NC
88	88	NC
89	89	NC
90	90	NC
91	91	NC
92	92	NC
93	93	NC
94	94	NC
95	95	NC
96	96	NC
97	97	NC
98	98	NC
99	99	NC
100	100	NC

